

# ÔN TẬP VỀ CÂU GHÉP

## A. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ

### a. Thế nào là câu ghép?

Câu ghép là câu do nhiều vế câu ghép lại.

Mỗi vế câu ghép thường có cấu tạo giống một câu đơn (có đủ chủ ngữ, vị ngữ) và thể hiện một ý có quan hệ chặt chẽ với ý của những vế câu khác.

VD:

Vì trời / đổ mưa // nên chuyến đi của lớp Lan / đành phải hoãn lại.

QHT CN VN QHT CN VN

-> Đây là câu ghép do hai vế câu đơn ghép lại

Trời / đổ nắng to, // mẹ / đội nắng phơi thóc ngoài sân, // bố / gánh lúa từ ngoài

CN VN CN VN CN VN

đồng về, // còn Nam / thì vẫn ung dung ngồi quạt mát trong nhà.

CN VN

-> Đây là câu ghép do 4 vế câu đơn ghép lại.

Lưu ý: Thông thường thì các vế câu ghép có cấu tạo như một câu đơn, tuy nhiên có một số trường hợp vế của câu ghép có thể bị lược bỏ bộ phận chủ ngữ hoặc vị ngữ mà ta có thể khôi phục lại được. Tuy nhiên cần tránh nhầm lẫn thành phần trạng ngữ với một vế của câu ghép.

Thường, nếu hai vế câu có cùng một chủ thể, ta có thể lược bớt thành phần chủ ngữ của một vế câu, và đó được coi là câu ghép.

Ví dụ:

***Nhờ bác lao công, sân trường luôn sạch sẽ.***

Đối với câu a, “bác lao công” là cụm danh từ do đó câu này được coi là câu đơn có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.

***b. Vì học giỏi, tôi đã được bố thưởng quà.***

Câu b là câu ghép vì “học giỏi” là tính từ. Có thể khôi phục được chủ ngữ trong vế thứ nhất: Vì tôi học giỏi, tôi đã được bố thưởng quà.

***c. Nhờ học giỏi mà tôi được thưởng quà.***

- Câu c là câu đơn có trạng ngữ chỉ nguyên nhân vì ở đây “học giỏi” bị chuyển thành danh từ chỉ việc học giỏi. Không thể viết: Nhờ tôi học giỏi mà tôi được thưởng quà.

## **b. Cách nối các vế câu ghép**

Có hai cách nối các vế câu trong câu ghép:

### **1. Nối bằng những từ có tác dụng nối:**

VD: Cô con gái xinh đẹp, ngoan hiền còn cậu con trai thì lười biếng, nghịch ngợm

-> Còn là quan hệ từ nối vế 1 “Cô con gái xinh đẹp, ngoan hiền” với vế 2 “cậu con trai thì lười biếng, nghịch ngợm”

VD: Tuy nhà rất xa nhưng Lan chưa bao giờ đến lớp muộn.

-> Tuy .... nhưng... là cặp quan hệ từ nối hai vế “nhà rất xa” với “Lan chưa bao giờ đến muộn”

**2. Nối trực tiếp (không dùng từ nối).** Trong trường hợp này, giữa các vế câu cần có dấu phẩy, dấu chấm phẩy hoặc dấu hai chấm

VD: Trong vườn, hoa lặng lẽ tỏa hương, những chú ong thềm lặng hút mật đem lại ngọt bùi cho đời.

-> Hai vế “hoa lặng lẽ tỏa hương” và “những chú ong thềm lặng hút mật đem lại ngọt bùi cho đời” được nối với nhau bằng dấu phẩy

VD: Cảnh tượng xung quanh tôi đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay, tôi đi học

-> Hai vế “Cảnh tượng xung quanh tôi đang có sự thay đổi lớn” và “Hôm nay, tôi đi học” được nối với nhau bởi dấu hai chấm

VD: Kia là hoa hồng đang lặng lẽ tỏa hương; đây là hoa lan đang vươn mình trong nắng mới; xa xa là hoa cúc đang rung rinh trong những cơn gió đang về.

-> Ba vế “Kia là hoa hồng đang lặng lẽ tỏa hương”, “đây là hoa lan đang vươn mình trong nắng mới” và “xa xa là hoa cúc đang rung rinh trong những cơn gió đang về” được nối với nhau bởi dấu chấm phẩy.

## B. BÀI TẬP VẬN DỤNG

### Bài 1: Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm cho hợp lí

Câu ghép là câu do.....vế câu .....

Mỗi vế câu ghép thường có cấu tạo giống.....( có đủ chủ ngữ, vị ngữ) và thể hiện một ý có.....với ý của những vế câu khác. Câu ghép bắt buộc phải có từ ..... cụm chủ vị trở lên.

### Bài 2: Nối các vế câu ở cột A với vế câu tương ứng ở cột B để tạo thành câu ghép hoàn chỉnh. Gạch chân dưới quan hệ từ nối các vế câu:

A
Thỏ kiêu căng ngạo mạn
Tôi sẽ được bố mua cho một chiếc điện thoại
Nhờ có bạn bè giúp đỡ,
Vì tôi ngại không nhận chiếc kính

B
nếu như tôi đỗ đại học
cho nên chú ta đã thua rùa.
bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập.
nên cô đã kể cho tôi nghe một câu chuyện

### Bài 3: Tìm câu ghép trong đoạn văn sau và xác định cách nối các vế của câu ghép đó, dùng 1 gạch chéo ( / ) để phân định CN, VN; gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN.

" Có lần, Linh Từ Quốc Mẫu, vợ ông, muốn xin riêng cho một người làm chức câu đương. Trần Thủ Độ bảo người ấy :

- Người có phu nhân xin cho làm chức câu đương, không thể ví như những câu đương khác. Vì vậy, phải chặt ngón chân để phân biệt.

Người ấy kêu van mãi, ông mới tha cho. "

### Bài 4: Thêm một vế câu vào ô trống để tạo thành câu ghép.

a. Vì trời mưa to.....

b. Mưa to kéo dài hàng hai ba tiếng đồng hồ.....

c. Nhờ bạn Thu cố gắng hết sức mình.....

### Bài 5\*: Viết câu theo mô hình sau, mỗi mô hình viết 1 câu:

- C – V , C – V

---

---

---

---

TN, C – V, C – V

---

---

---

---

Tuy C – V nhưng C – V

---

---

---

---

**Bài 6:**

a) Hai câu cuối trong đoạn văn trên là câu đơn hay câu ghép?

---

---

---

---

b) Tìm cặp quan hệ từ thích hợp để viết lại câu thứ hai thành câu ghép chính phụ.

---

---

---

---

**Bài 7: Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:**

Sau một hồi len lách mãi miết rẽ bụi rậm, chúng tôi nhìn thấy một bãi cây khộp. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi, lá úa vàng như cảnh mùa thu. Tôi dụi mắt, những sắc vàng động đậy. Mấy con mang vàng hệt như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc chân vàng giẫm lên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực vàng trên lưng nó. Chỉ có mấy bạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa cái giang sơn vàng rọi.

(Theo Nguyễn Phan Hách)

a) Gạch dưới các câu ghép trong đoạn văn trên, dùng gạch chéo phân cách các vế của mỗi câu ghép vừa xác định được.

b) Viết lại các câu ghép vừa tìm được ở phần a rồi xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi vế câu.

---

---

---

---

.....  
.....  
.....  
.....  
**Bài 8: Viết tiếp một vế câu vào chỗ trống để tạo câu ghép:**

- a) Bé Minh nhà tôi đã tròn một tuổi,.....  
.....
- b) Mùa xuân đã về trên quê hương tôi,.....  
.....
- c) Vì Phương luôn chăm chú nghe cô giảng bài.....  
.....
- d) Trong truyện cổ tích tấm Cám, cô Tấm chăm chỉ, hiền lành còn.....  
.....

**Bài 9: Các vế trong từng câu ghép dưới đây được nối với nhau bằng cách nào?**

*(Dùng từ có tác dụng nối hay dùng dấu câu để nối trực tiếp?)*

<b>Câu ghép</b>	<b>Cách nối các vế câu</b>
a) Cô giáo kể chuyện Tấm Cám, chúng em chăm chú lắng nghe.	
b) Đêm đã khuya nhưng mẹ vẫn cặm cụi làm việc.	
c) Mặt trời mọc và sương tan dần.	
d) Cả nhà lo lắng: anh tôi về muộn.	